

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2016/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình và tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 254/TB-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh về kết luận và chỉ đạo của Đ/c Hoàng Văn Trà – Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị UBND tỉnh thường kỳ tháng 3/2016;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 444/TTr-STC ngày 01/3/2015 và Báo cáo thẩm định số 21/BC-STP ngày 24/02/2016 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình và tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên, cụ thể như sau:

1. Phụ lục 1: Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình.

2. Phụ lục 2: Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định đặc thù.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình và tài sản cố định đặc thù trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên.

2. Các nội dung khác về quản lý, tính hao mòn tài sản cố định được thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008; Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Việc quản lý, tính hao mòn tài sản cố định quy định tại quyết định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý chuyên ngành có trách nhiệm thường xuyên cập nhật và đề xuất với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh việc sửa đổi, bổ sung:

- Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình;

- Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định đặc thù.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản cố định căn cứ theo quy định tại quyết định này, thực hiện việc ghi sổ kế toán, hạch toán theo dõi và quản lý tài sản theo đúng quy định.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức triển khai và theo dõi trong việc thực hiện quyết định này. Riêng đối với danh mục tài sản cố định đặc biệt hiện chưa có giá quy ước cụ thể; yêu cầu Sở Tài chính phối hợp với cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu trình UBND tỉnh bổ sung thực hiện cho phù hợp với quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/5/2016./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà